

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Họ và tên	Lớp	SBD	Phòng
1	Trang Thanh An	9A1	001	1
2	Trần Đàm Duy Anh	9A1	003	1
3	Huỳnh Sa Biên	9A1	015	1
4	Nguyễn Quỳnh Chi	9A1	019	1
5	Lê Ngọc Diệp	9A1	022	1
6	Đinh Minh Đức	9A1	032	2
7	Phạm Hương Giang	9A1	035	2
8	Nguyễn Đặng Thanh Hà	9A1	037	2
9	Đinh Ngọc Hân	9A1	042	2
10	Nguyễn Tiến Huân	9A1	051	2
11	Cao Minh Huy	9A1	053	3
12	Đào Gia Huy	9A1	054	3
13	Nguyễn Ngọc Minh Hương	9A1	061	3
14	Võ Diệu Hương	9A1	062	3
15	Nguyễn Trung Kiên	9A1	065	3
16	Đặng Bùi Kiệt	9A1	066	3
17	Lê Phạm Yên Khánh	9A1	073	3
18	Trần An Khánh	9A1	074	3
19	Dương Nguyễn Đăng Khoa	9A1	076	3
20	Trần Đình Khoa	9A1	077	3
21	Đinh Tùng Lâm	9A1	081	4
22	Trần Phước Lộc	9A1	090	4
23	Hứa Ngọc Thanh Mai	9A1	093	4
24	Bùi Đức Minh	9A1	094	4
25	Trần Vê Rê Na	9A1	097	4
26	Mai Trần Nhật Nam	9A1	098	4
27	Nghiêm Hồi Ngọc Ngân	9A1	102	4
28	Nguyễn Hồng Ngọc	9A1	105	5
29	Trần Hoàng Thanh Ngọc	9A1	106	5
30	Lê Quỳnh Như	9A1	117	5
31	Cao Minh Đăng Phú	9A1	121	5
32	Đặng Nguyễn Thiên Phúc	9A1	125	5
33	Đỗ Bảo Quyên	9A1	130	5
34	Nguyễn Cao Như Quỳnh	9A1	133	6
35	Phạm Ngọc Như Quỳnh	9A1	134	6
36	Nguyễn Ngọc Trường Sơn	9A1	136	6
37	Nguyễn Xuân Sơn	9A1	137	6
38	Trần Ngọc Tiên	9A1	144	6
39	Huỳnh Trí Thành	9A1	152	6
40	Phạm Phương Thảo	9A1	155	6
41	Phan Nguyễn Hải Yến	9A1	182	7

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Họ và tên	Lớp	SBD	Phòng
1	Nguyễn Minh Anh	9A2	004	1
2	Lê Hồng Ánh	9A2	010	1
3	Phí Trịnh Minh Ánh	9A2	011	1
4	Long Thanh Thiên Bảo	9A2	012	1
5	Nguyễn Quang Bảo	9A2	013	1
6	Cao Nguyễn Hồng Châu	9A2	018	1
7	Phạm Nhật Di	9A2	020	1
8	Trần Ngọc Ánh Dương	9A2	025	1
9	Lê Quỳnh Mộng Hàn	9A2	040	2
10	Bùi Gia Hân	9A2	043	2
11	Lê Nguyễn Bảo Hân	9A2	044	2
12	Nguyễn Nhân Kiệt	9A2	067	3
13	Dương Trí Khang	9A2	068	3
14	Hoàng Gia Khang	9A2	069	3
15	Nguyễn Gia Khánh	9A2	075	3
16	Nguyễn Hoàng Lâm	9A2	082	4
17	Cao Lê Ngọc Linh	9A2	084	4
18	Hoàng Phương Linh	9A2	085	4
19	Thái Nhi Linh	9A2	086	4
20	Nguyễn Phúc Thiên Lộc	9A2	091	4
21	Trần Nhật Minh	9A2	095	4
22	Trì Huỳnh Phương Nam	9A2	099	4
23	Lê Kim Ngân	9A2	103	4
24	Trần Bảo Ngọc	9A2	107	5
25	Phan Thiện Nhân	9A2	112	5
26	Nguyễn Thảo Nhi	9A2	115	5
27	Nguyễn Minh Phú	9A2	122	5
28	Nguyễn Xuân Thiên Phú	9A2	123	5
29	Nguyễn Chí Phúc	9A2	126	5
30	Hồ Trúc Phương	9A2	127	5
31	Nguyễn Nam Phương	9A2	128	5
32	Nguyễn Phúc Băng Tâm	9A2	141	6
33	Lê Xuân Tiến	9A2	145	6
34	Nguyễn Ngọc Minh Thư	9A2	164	7
35	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	9A2	168	7
36	Phan Hồng Bảo Trân	9A2	169	7
37	Nguyễn Lê Thùy Trúc	9A2	172	7
38	Phạm Ngọc Trung	9A2	173	7
39	Đào Nguyễn Thùy Vy	9A2	177	7
40	Nguyễn Ngọc Tường Vy	9A2	178	7
41	Phạm Yên Vy	9A2	179	7
42	Trần Nguyễn Phương Vy	9A2	180	7

**DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025**

STT	Họ và tên	Lớp	SBD	Phòng
1	Dương Quỳnh Anh	9A3	005	1
2	Nguyễn Hoàng Anh	9A3	006	1
3	Nguyễn Ngọc Kiều Diễm	9A3	021	1
4	Phạm Nguyễn Thùy Dương	9A3	026	1
5	Nguyễn Lâm Đạt	9A3	028	2
6	Phạm Nguyễn Hương Giang	9A3	036	2
7	Nguyễn Thế Hào	9A3	041	2
8	Trần Nguyễn Gia Hân	9A3	045	2
9	Võ Ngọc Bảo Hân	9A3	046	2
10	Phan Gia Hòa	9A3	049	2
11	Lê Đình Huy	9A3	055	3
12	Nguyễn Minh Huy	9A3	056	3
13	Nguyễn Trần Quốc Huy	9A3	057	3
14	Thái Gia Huy	9A3	058	3
15	Hắc Thị Diệu Hương	9A3	063	3
16	Lê Minh Hy	9A3	064	3
17	Trương Đỗ Anh Khoa	9A3	078	3
18	Ngô Gia Linh	9A3	087	4
19	Nguyễn Khánh Linh	9A3	088	4
20	Nguyễn Bảo Nghi	9A3	104	4
21	Trương Thanh Nguyên	9A3	109	5
22	Nguyễn Trí Nguyễn	9A3	111	5
23	Đặng Vân Nhi	9A3	116	5
24	Nguyễn Thanh Tâm Như	9A3	118	5
25	Đinh Nguyễn Trọng Phú	9A3	124	5
26	Trần Quang Sang	9A3	135	6
27	Đặng Vũ Diễm Sơn	9A3	138	6
28	Diệp Mỹ Khánh Tâm	9A3	142	6
29	Lê Minh Tiến	9A3	146	6
30	Trần Ngọc Minh Tú	9A3	148	6
31	Nguyễn Thị Thanh Tuyên	9A3	149	6
32	Lê Minh Tỷ	9A3	150	6
33	Võ Ngọc Bảo Thanh	9A3	151	6
34	Nguyễn Thị Thanh Thảo	9A3	156	6
35	Trần Nhựt Thiên	9A3	158	7
36	Đặng Lê Phúc Thiện	9A3	159	7
37	Lê Quốc Thiện	9A3	160	7
38	Âu Hoàng Thịnh	9A3	161	7
39	Bé Trường Thịnh	9A3	162	7
40	Đồng Ngọc Duy Thuận	9A3	163	7
41	Nguyễn Huỳnh Anh Thư	9A3	165	7
42	Nguyễn Ngọc Hương Trà	9A3	166	7
43	Võ Nguyên Quỳnh Trâm	9A3	167	7
44	Đỗ Cao Trí	9A3	170	7
45	Trần Vy Khánh Uyên	9A3	174	7

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Họ và tên	Lớp	SBD	Phòng
1	Nguyễn Tường Thiên An	9ATH	002	1
2	Nguyễn Hà Phương Anh	9ATH	007	1
3	Nguyễn Gia Bình	9ATH	016	1
4	NAVJORD ARABELLA ĐÀO	9ATH	027	2
5	Đặng Hải Đăng	9ATH	029	2
6	Tổng Hải Đăng	9ATH	030	2
7	Đường Thanh Hà	9ATH	038	2
8	Lại Trần Khánh Hân	9ATH	047	2
9	Trần Việt Hùng	9ATH	052	2
10	Trần Gia Huy	9ATH	059	3
11	Nguyễn Thành Khang	9ATH	070	3
12	Võ Quốc Dương Khang	9ATH	071	3
13	Đặng Nguyên Khôi	9ATH	079	4
14	Trần Ngọc Khuê	9ATH	080	4
15	Nguyễn Minh	9ATH	096	4
16	Nguyễn Vũ Hoàng Nguyên	9ATH	110	5
17	Bùi Phú Thiện Nhân	9ATH	113	5
18	Đặng Ngọc Minh Như	9ATH	119	5
19	Phan Trọng Tấn	9ATH	143	6
20	Đinh Minh Thành	9ATH	153	6
21	Đỗ Lisa Như Thảo	9ATH	157	7

DANH SÁCH HỌC SINH DỰ KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Họ và tên	Lớp	SBD	Phòng
1	Nguyễn Ngọc Vân Anh	9B	008	1
2	Trần Hoàng Gia Anh	9B	009	1
3	Phạm Gia Bảo	9B	014	1
4	Lê Thanh Bình	9B	017	1
5	Lê Thị Kiều Dung	9B	023	1
6	Nguyễn Huỳnh Mỹ Dung	9B	024	1
7	Nguyễn Sỹ Hải Đăng	9B	031	2
8	Hoàng Trần Anh Đức	9B	033	2
9	Nguyễn Hoàng Gia	9B	034	2
10	Đàm Thị Thanh Hà	9B	039	2
11	Nguyễn Lê Gia Hân	9B	048	2
12	Lê Minh Hoàng	9B	050	2
13	Lữ Gia Huy	9B	060	3
14	Nguyễn Trần Tuấn Khang	9B	072	3
15	Lê Hùng Lâm	9B	083	4
16	Nguyễn Trần Khánh Linh	9B	089	4
17	Trương Tấn Lộc	9B	092	4
18	Nguyễn Bảo Nam	9B	100	4
19	Nguyễn Hoài Nam	9B	101	4
20	Lê Phan Bích Ngọc	9B	108	5
21	Trương Phạm Minh Nhật	9B	114	5
22	Nguyễn Gia Phát	9B	120	5
23	Nguyễn Phú Quý	9B	129	5
24	Nguyễn Mai Tô Quyên	9B	131	6
25	Nguyễn Văn Quyền	9B	132	6
26	Dương Tấn Tài	9B	139	6
27	Trần Thành Tài	9B	140	6
28	Nguyễn Sơn Tiến	9B	147	6
29	Tô Gia Thành	9B	154	6
30	Trần Tú Trinh	9B	171	7
31	Hà Kiên Vãn	9B	175	7
32	Nguyễn Quốc Việt	9B	176	7
33	Trương Ngọc Vỹ	9B	181	7